TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SẦM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 130/2022/QĐST-HNGĐ	*Sầm Sơn, ngày 09 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 199/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hà Thị N – sinh năm 1982;

HKTT: Tổ dân phố L, phường B, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Khu phố S, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu H – sinh năm 1982;

HKTT: Tổ dân phố L, phường B, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Khu phố S, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị N và anh Nguyễn Hữu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về hôn nhân*: Chị Hà Thị N và anh Nguyễn Hữu H thuận tình ly hôn.

* *Về con chung*: Chị N, anh H có 02 con chung là cháu Nguyễn Hữu N sinh ngày 23/7/2012 và cháu Nguyễn Thị Bảo N sinh ngày 25/7/2016. Giao chị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bảo N và cháu N. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng/cháu, hai cháu là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) một tháng kể từ tháng 12/2022 cho đến khi các cháu

thành niên và có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

***** *Về tài sản và công nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***** *Về án phí*: Chị N nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng định kỳ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2021/0013453 ngày 16/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn, chị N đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"*Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát TP Sầm Sơn;
- UBND xã H;
- Chi cục THADS TP Sầm Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Ngô Thị Hà